

Bản án số: 166/2017/HSPT

Ngày: 03/07/ 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Thi

Các thẩm phán: Ông Bùi Huy Tiến

Ông Vũ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Ba - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Kính, Kiểm sát viên.

Ngày 03 Tháng 7 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân (TAND) tỉnh Kon Tum, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2016/HSPT ngày 04/10/2016 đối với bị cáo Ngô Thế Quang H về tội “Cố ý gây thương tích”. Do có kháng cáo của bị cáo, đối với bản án sơ thẩm số 37/2016/HSST ngày 02/8/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Thế Quang H, sinh ngày 10/4/1991 tại huyện ĐT, tỉnh Kon Tum.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thị trấn ĐG, huyện ĐG, tỉnh Kon Tum;
Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: sinh viên;
Trình độ văn hoá: 12/12; Con ông Ngô MH và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo có vợ: Y C; Bị cáo là con lớn trong gia đình có 03 anh, em. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: NBC, thuộc đoàn luật sư Tỉnh Kon Tum. Có mặt

* Người bị hại: Ông Đỗ Văn B, sinh năm 1973 (đã chết).

* Người đại diện hợp pháp của người bị hại Đỗ Văn B:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1945 (mẹ bị hại)

2. Anh Đỗ Văn K, sinh năm 1995 (con trai bị hại)

Cùng trú tại: xã ĐM, huyện ĐH, tỉnh Kon Tum. Đều có mặt

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: NBVQL, thuộc đoàn luật sư tỉnh Kon Tum. Có mặt

* Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

1. NLQ1.

Trú tại: xã ĐB, huyện ĐG, tỉnh Kon Tum, có mặt.

2. NLQ2.

Trú tại: thị trấn ĐG, huyện ĐG, tỉnh Kon Tum, có mặt.

3. NLQ3.

Trú tại: thị trấn ĐG, huyện ĐG, tỉnh Kon Tum, có mặt.

4. NLQ4.

Trú tại: xã ĐB, huyện ĐG, tỉnh Kon Tum, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. NLQ5.

Trú tại: xã ĐB, huyện ĐG, tỉnh Kon Tum, có mặt.

6. NLQ6, sinh năm 2013, là con bị hại.

Người giám hộ cho NLQ6: Chị Nguyễn Thị Thanh D, sinh năm 1979 (là mẹ ruột của NLQ6). Có mặt

-Người làm chứng:

1. NLC1; Địa chỉ: xã ĐN, huyện NH, tỉnh Kon Tum, có mặt.

2. NLC2; Địa chỉ: Thị trấn PK, huyện NH, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

3. NLC3; Địa chỉ: Thị trấn PK, huyện NH, tỉnh Kon Tum, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum và bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Kon Tum, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 03/01/2015, bị cáo H cùng Nguyễn Hữu H, Nguyễn Thanh D, YT, YX và YG đi chơi ở Gia Lai về, trên đường về, cả nhóm có vào nhà Đỗ Văn B tại xã ĐM, huyện ĐH, tỉnh Kon Tum (B là bạn của YT) thăm chơi và tổ chức uống rượu, bia nói chuyện vui vẻ tại nhà B. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, nhóm bạn của H từ biệt B ra về. Trên đường về huyện Đ, YT và YX, đi một xe mô tô do YT điều khiển, H chở Hữu H, còn D chở YG. Đi được

khoảng 01 km thì YX đề nghị Hữu H chở YT, còn H chở YX. Cả nhóm đi đến vòng xoay trên đường Hồ Chí Minh trước trung tâm hành chính huyện NH thì dừng lại đi vệ sinh. Lúc này, YX nhìn thấy Đỗ Văn B chạy xe mô tô một mình vượt qua (đi về hướng ĐG). Đi vệ sinh xong, cả nhóm tiếp tục đi, khi đến km 1484 đường Hồ Chí Minh thuộc thị trấn PK, huyện NH, tỉnh Kon Tum, lúc này khoảng 17 giờ, cả nhóm nhìn thấy Đỗ Văn B chạy xe mô tô ngược lại từ hướng huyện ĐH về huyện NH và ép xe của Hữu H đang chở YT. B không đội mũ bảo hiểm mà treo ở gác ba ga của xe mô tô, trên tai thì đeo tai phone màu trắng. Khi ép xe của Hữu H đang chở YT, xe của B dừng lại muốn ngã thì H giữ B lại nên B không bị ngã. B nhìn Hữu H và hỏi "*có phải là người yêu của YT không?*" thì Hữu H trả lời "*không phải*". B nói YT qua xe B để B chở đi, nhưng YT không đồng ý và bảo Hữu H tiếp tục đi. Lúc này, B liền chồm người rút chìa khóa xe của Hữu H thì có ai gọi điện thoại cho B. B đi ra phía sau vài bước nghe điện thoại và nói mình vừa bị tai nạn giao thông vì có Cảnh sát giao thông dừng xe nhưng mình không dừng và chạy luôn nên bị ngã. Nói chuyện điện thoại xong, B lại quay lại tiếp tục hỏi Hữu H "*Có phải là người yêu của YT không?*" rồi đề nghị YT qua xe của B để B chở về Đ. YT không đồng ý thì B dọa: Nếu ai chở YT thì B sẽ đánh chết và dùng tay rút chìa khóa xe của H, đồng thời còn thách thức cả nhóm báo Cảnh sát 113 đến giải quyết. Cùng lúc này thì B lại có điện thoại và nói mình vừa bị ngã xe do Cảnh sát giao thông chặn lại nhưng không dừng. Nhân cơ hội đó, YT đã giật lại chìa khóa xe trên tay B và đưa cho H chìa khóa xe của H, chìa khóa còn lại YT dùng mở xe của Hữu H điều khiển xe bỏ chạy một mình về hướng ĐG nhằm trốn B để B khỏi làm phiền mọi người, B nghe điện thoại xong quay lại không thấy YT nên hỏi "*T đâu?*" Hữu H trả lời "*Chị YT đi rồi*" thì B điều khiển xe của mình đuổi theo.

YT chạy được một đoạn thì rẽ vào nhà người dân bên đường trốn, thì nhìn thấy B chạy vượt qua, YT điều khiển xe quay lại vị trí Hữu H, D, YG, và YX đứng trên quốc lộ thuộc thị trấn PK để đi vệ sinh. YT rủ mọi người cùng mình trốn B, nhưng mọi người không đồng ý nên YT nói: "*Mình về NH có gì mai về sau*". Chạy được khoảng 30m, thì YT quay vào nhà một người dân trốn B. Lúc này, Hữu H đang ngồi trên yên xe chờ H đi vệ sinh và D, YG, YX cũng đang dừng xe phía trước bên cạnh đường thì nhìn thấy B chạy xe quay lại với tốc độ rất nhanh cho xe lao vào xe của D đang đứng bên đường, khi sắp tới thì B cho xe chạy chậm lại đánh tay lái và cho xe dừng lại phía sau xe của Hữu H đang đứng bên đường. B xuống xe bước lại dùng tay trái đâm vào mặt Hữu H một cái nhưng trúng vào quai mũ bảo hiểm của Hữu H hỏi "*mày có phải người yêu của YT không?*" Hữu H trả lời "*không phải*" thì B liền dùng tay phải đâm vào mặt của Hữu H thêm một cái nữa. Hữu H cúi xuống làm phát đâm trúng vào mũ bảo hiểm, B lại tiếp tục đâm thêm một phát nữa trúng vào má trái của Hữu H. Nhìn thấy B đánh Hữu H, thì D, YG và YX chạy đến can ngăn không cho B đánh Hữu

H, nhưng B vẫn đòi đánh Hữu H tiếp. Khi đó, thì H đi vệ sinh vào, thấy vậy nên H tiến đến, dùng tay cầm áo của B kéo ra, đồng thời đẩy B về phía sau và đứng chắn trước mặt để can ngăn không cho B đánh Hữu H nữa. Bị H ngăn cản, B đã dùng tay đánh liên tiếp vào má trái của H. Lúc này, H vừa xô B ra, và đưa tay lên đỡ thì D, YG và YX nhìn thấy B đánh H nên tiếp tục đến can ngăn nhưng không được, D bỏ đi lại chỗ xe đang dựng đứng nhìn. Bị B đánh đau và bức xúc nên H đã dùng tay phải đâm một cái vào mặt B làm B ngã ngửa, vùng lưng, vùng đầu phía sau của B đã đập xuống nền đường nhựa và ngất xỉu.

Thấy B nằm im nhóm của H nghĩ rằng B giả vờ, vì sợ B đứng dậy lại tiếp tục gây sự đánh nhóm của H, nên tất cả nên bỏ đi về Đ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, B được người đi đường phát hiện và đưa vào Bệnh viện huyện NH cấp cứu nhưng đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 04/01/2015 thì B tử vong.

Tại bản giám định pháp y số 01/GĐ-PY ngày 04/01/2015, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Kon Tum kết luận: Nguyên nhân chết của nạn nhân Đỗ Văn B: Do xuất huyết não.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 37/2016/HSST ngày 02/8/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thế Quang H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm b, đ, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thế Quang H 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt phải thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 604; 605; 606; 610 Bộ luật dân sự;

Buộc bị cáo Ngô Thế Quang H phải bồi thường cho những người đại diện người bị hại khoản tiền tổn thất tinh thần là 36.300.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo, kháng nghị theo luật định.

Ngày 09/8/2016, bị cáo Ngô Thế Quang H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 12/8/2016, người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Nguyễn Thị T, anh Đỗ Văn K kháng cáo yêu cầu xem xét lại toàn bộ bản án sơ thẩm vì bỏ lọt tội phạm, xét xử H mức án 4 năm tù là không đúng pháp luật, yêu cầu Tòa án mời các người làm chứng do anh K, bà T cung cấp ra tòa. Đồng thời yêu cầu xem xét vấn đề bồi thường dân sự là chưa thỏa đáng.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Ngô Thế Quang H giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Về phía bị hại bà Nguyễn Thị T và anh Đỗ Văn K giữ nguyên kháng cáo như các nội dung đã nêu trên.

Ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa như sau:

- Về tố tụng: Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm Hội đồng xét xử, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện và tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về nội dung: Sau khi phân tích, đánh giá những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như kháng cáo của những người đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên phần hình sự của bản án sơ thẩm. Đối với trách nhiệm bồi thường dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo, đồng ý như tội danh mà cấp sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tính chất lỗi của bị hại, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bên bị hại thì cho rằng vụ án có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm, lời khai có nhiều mâu thuẫn không phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò đồng phạm trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra, kháng cáo của các bị cáo và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm Hội đồng xét xử xét thấy: Theo hồ sơ vụ án và lời nhận tội của bị cáo cũng như lời trình bày của anh Đỗ Văn K, bà Nguyễn Thị T đại diện hợp pháp của người bị hại Đỗ Văn B (đã chết) tại phiên tòa hôm nay đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 17h ngày 03/01/2015 sau khi đã uống bia rượu tại nhà của Đỗ Văn B thì Ngô Thế Quang H, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Thanh D, YT, YX, YG chở nhau trên 03 xe máy ra về, giai đoạn này thì giữa B và 6 người nói trên chưa phát sinh vấn đề gì mâu thuẫn với nhau. Sau đó, Đỗ Văn B phát sinh sự nghi ngờ đối với YT là người yêu của mình nên nảy sinh sự ganh tức và lấy xe máy đuổi theo để gặp YT. Khi đuổi kịp thì B đã ép xe máy do Nguyễn Hữu H đang chở YT dừng lại rồi gây sự với Hữu H và H. B chủ động rút chìa khóa xe của Hữu H và H, dùng tay đánh Hữu H và H. Lúc đầu H chỉ can ngăn nhưng sau khi bị B đánh (chưa có thương tích gì) thì H đã đánh lại làm cho B ngã xuống đường và sau đó thì tử vong.

Xem xét lời khai của bị cáo Ngô Thế Quang H cũng như của YT, Nguyễn Hữu H, Nguyễn Thanh D, YG (có trong hồ sơ), YX trong quá trình điều tra cũng

nếu tại phiên tòa là chỉ có cú đánh của Ngô Thế Quang H mới làm cho Đỗ Văn B ngã người xuống đường.

Xem xét lời khai của những người làm chứng NLC3, NLC2 và ông NLC1 thì thấy. Đối với lời khai của NLC3 chỉ chứng kiến sự việc ban đầu, không có mặt tại vị trí đánh nhau, vị trí NLC3 đứng cách hiện trường vụ việc khoảng hơn 200m nên không thấy rõ do vậy không có căn cứ để xem xét. Đối với lời khai NLC2 đứng cách hiện trường hơn 20m xác định chỉ thấy một số người đánh nhau qua lại, sau đó có một người ngã ngửa ra đường. Đối với lời khai của ông NLC1 tại phiên tòa khai cũng đứng cách hiện trường từ 25-40m đã xác định chỉ có một nhóm người đánh rồi có một người ngã ra đường. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy lời khai của những người làm chứng là chưa có đủ căn cứ để xác định vụ án có đồng phạm, mặt khác cơ quan điều tra và VKSND Tỉnh Gia Lai cũng không khởi tố, truy tố nên không có căn cứ để xem xét.

Theo kết luận giám định pháp y số 01/GDPY ngày 04/01/2015 xác định nguyên nhân chết của anh Đỗ Văn B là do “xuất huyết não”. Chứng tỏ hậu quả anh B tử vong là do người đã trực tiếp đánh làm cho anh Bị ngã đập đầu xuống đường làm xuất huyết não phù hợp với lời khai nhận của bị cáo, những người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác. Nên vụ án không có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm như kháng cáo của người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày.

Từ sự phân tích trên Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy cấp sơ thẩm xác định người gây ra cái chết cho anh B là do hành vi của Ngô Thế Quang H là có cơ sở.

Mặt khác, qua diễn biến của vụ án thì anh Đỗ Văn B có trạng thái say bia rượu, chủ động gây sự có nhiều hành động không chuẩn mực cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến xảy ra vụ việc và hậu quả anh B tử vong.

Việc cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Ngô Thế Quang H dưới mức của khung hình phạt là đã áp dụng điều 47 BLHS. Điều kiện của bị cáo có nhân thân tốt, có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 46 nên cấp sơ thẩm áp dụng Điều 47 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Xét kháng cáo cũng như lời trình bày của đại diện hợp pháp của người bị hại về phần bồi thường thiệt hại. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại cấp sơ thẩm đã giải quyết tiền chi phí mai táng, bù đắp tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa phúc thẩm không có yêu cầu và tài liệu chứng cứ gì mới nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét lại các khoản này.

Riêng đối với khoản cấp dưỡng nuôi NLQ6, sinh ngày 06/02/2013 (thực tế đang ở với bà Nguyễn Thị T), là con của anh B (đã chết) thì anh Đỗ Văn K, bà Nguyễn Thị T và chị Nguyễn Thị Thanh D yêu cầu bị cáo đóng góp cấp dưỡng

nuôi NLQ6 1.500.000đ/tháng kể từ ngày anh B mất. Bị cáo Ngô Thế Quang H chỉ đồng ý cấp dưỡng nuôi NLQ6 số tiền 500.000đ/tháng.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tại bản án sơ thẩm đã căn cứ theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh D và anh B số 54/2013/QĐST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện ĐH, tỉnh Kon Tum về việc đã giao NLQ6 cho chị Nguyễn Thị Thanh D nuôi dưỡng nên anh Đỗ Văn K, bà Nguyễn Thị T không có quyền yêu cầu. Còn anh B khi còn sống không có nghĩa vụ cấp dưỡng cho NLQ6 nên cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu này.

Theo quy định tại các Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 115, Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì các đương sự có quyền khởi kiện thay đổi việc nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng và mức cấp dưỡng nuôi con và các quy định của Bộ Luật Dân sự năm 2015, tại các Điều 584, Điều 585, Điều 591 thì cần buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại. Do vậy, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu cấp dưỡng nuôi NLQ6 của phía bị hại là không đúng pháp luật.

Việc cấp dưỡng nuôi con là nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho NLQ6 nên cấp phúc thẩm cần xem xét sửa bản án sơ thẩm về nội dung này.

Xét tính chất lỗi trong vụ án, ý kiến của các đương sự và trên cơ sở pháp luật, Hội đồng xét xử nhận thấy mức cấp dưỡng mà bị cáo đưa ra 500.000đ/tháng là tự nguyện, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh của bị cáo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận buộc bị cáo Ngô Thế Quang H cấp dưỡng nuôi NLQ6 500.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày anh Đỗ Văn B chết (04/01/2015).

Xét kháng cáo của bị cáo Ngô Thế Quang H, Hội đồng xét xử thấy rằng: bản thân H là sinh viên có học thức, lẽ ra thấy trạng thái tâm lý của B đang ganh tức và cố tình gây sự nên xử lý tình huống tìm cách né tránh thì đã không xảy ra hậu quả đáng tiếc. Ở đây H lại dùng tay đánh mạnh vào đầu anh B làm anh B ngã xuống đường dẫn đến tử vong, hành động của H không mang yếu tố tự vệ mà là hành vi đánh trả nhằm cố ý gây thương tích dẫn đến hậu quả anh B chết.

Trước tình huống đó buộc H phải nhận thức được hành vi cố ý đánh anh B là nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của anh B, ý thức được hậu quả có thể xảy ra. Xét tính mạng con người là quan trọng nên cấp sơ thẩm đã xét xử Ngô Thế Quang H về “tội cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự và tuyên phạt 04 năm tù là có sự xem xét tính chất lỗi trong vụ án, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ là đúng quy định của pháp luật và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết, chứng cứ gì mới nên Hội đồng xét xử nhận thấy không thể chấp nhận kháng cáo

xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo được, cần giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm.

Đối với các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí, do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm và do yêu cầu cấp dưỡng được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí cấp dưỡng có định kỳ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 248, Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Thế Quang H cũng như kháng cáo của bà Nguyễn Thị T và anh Đỗ Văn K (đại diện hợp pháp cho người bị hại ông Đỗ Văn B đã chết). Giữ nguyên phần hình sự của bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 3 Điều 104 các điểm b, đ, n khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt Ngô Thế Quang H 04 năm tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật Dân sự và Điều 116, Điều 119 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

Xử buộc bị cáo Ngô Thế Quang H đóng góp 500.000đ/tháng tiền cấp dưỡng nuôi NLQ6. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày anh B chết (04/01/2015).

2/ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm và 200.000đ án phí cấp dưỡng có định kỳ.

3/ Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì được yêu cầu tính lãi suất theo quy định tại Điều 648 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh Kon Tum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Công Thi